

Bản án số: 17/2019/HSST

Ngày 25 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Đức Long**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Lê Liêm**

Ông: **Chúng Văn Him**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phan Hồng Phúc** Thư ký TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Bà: **Bùi Hiền Lương** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 11/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị M**; Sinh năm: 1973 tại tỉnh Lai Châu; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1933; Gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 8 trong gia đình; Có chồng là Giàng Văn T1 – sinh năm 1968 (hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nà Tấu – Bộ Công an) và có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án: có 01 Tiền án, Bản án số 11/2007/HSST ngày 24/11/2007 của Tòa án nhân dân Tỉnh Lai Châu xử phạt 14 năm tù về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 26/8/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, hiện chấp hành xong các khoản khác của bản án, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: xấu; Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2019 cho đến ngày 08/5/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 05/5/2019 Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đang làm việc tại khu vực bản Chín Chu Chải, xã San Thàng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Vàng Thị M (sinh năm 1973, trú tại bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu) có nhiều đối tượng tụ tập nghi sử dụng trái phép chất ma túy; Tổ công tác mời người làm chứng và xuống kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong phòng tắm nhà Minh có Phan Văn T3 (sinh năm 1990; trú tại bản Nậm Loỏng 1, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy đen; 01 bật lửa màu xanh. Toàn khai nhận vừa sử dụng ma túy (heroine bằng hình thức hít), ma túy vừa sử dụng là mua của M. Cơ quan điều tra đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với T3.

Cùng ngày 05/5/2019 Cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp đối với Vàng Thị M. M đã tự giác lấy trong khe giữa tường và cột nhà (trong ngôi nhà nhỏ dùng làm bếp củi của nhà M) 01 gói nilon màu trắng, bên trong là chất bột khô màu trắng, M khai nhận là ma túy của M cất giấu để sử dụng cho nhu cầu của bản thân; Thu giữ trong túi vải màu đen M đeo trên người số tiền 300.000VNĐ (01 tờ 200.000VNĐ và 02 tờ 50.000VNĐ); Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng tại vườn phía trước nhà M. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa M về cơ quan điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra T3 khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/5/2019 T3 một mình đến nhà M với mục đích hỏi mua heroine sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Khi vào nhà T3 gặp M và hỏi mua 200.000VNĐ heroine, M nhất trí, T3 đưa cho M 01 tờ tiền 200.000VNĐ, M cầm tiền đi ra ngoài khoảng 01 phút sau quay lại đưa cho T3 01 gói heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, sau đó M đi ra ngoài sân làm gì T3 không biết. Mua được ma túy, T3 không hỏi ý kiến M mà tự đi vào nhà vệ sinh dùng bật lửa và mảnh giấy bạc mang theo sử dụng ma túy vừa mua được bằng hình thức hít, sử dụng xong thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra M khai nhận: Khoảng hơn 14 giờ ngày 05/5/2019 M đang hái rau ngoài vườn thì có T3 đến, T3 không hỏi gì mà đi thẳng vào nhà (M nghĩ rằng T3 vào gặp V, con trai M), một lúc sau Cơ quan điều tra đến và phát hiện T3 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà tắm nhà M. Sau đó Cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp, M tự giác lấy gói heroine cất giấu giữa khe vách và cột bếp (trong khu vực nhà M) gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng giao nộp, số heroine M giao nộp có được là ngày 28/4/2019 M mua được của người đàn ông tên là Q, nhà ở huyện Sìn Hồ (không rõ họ và địa chỉ, khi mua ở khu vực

quán ăn gần Bến xe khách, không có ai biết) với mục đích sử dụng cho nhu cầu của bản thân (M dùng chữa bệnh hen). Sau khi mua được mang về cất giấu, M đã sử dụng nhiều lần (không nhớ bao nhiêu lần) bằng hình thức hít. Khi Cơ quan điều tra đến M đã tự giác mang ra giao nộp. Ngoài ra M còn khai, M không bán ma túy cho T3; Gói chất bột khô màu trắng cơ quan điều tra thu giữ ngoài vườn M không biết là chất gì và của ai, số tiền 300.000VNĐ cơ quan điều tra thu giữ trong túi của bị cáo là tiền bán rau và dùng để chi tiêu trong gia đình.

Cơ quan điều tra triệu tập Giàng Văn V (sinh năm 1990, trú tại bản Chin Chu Chải, xã San Thành, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu – Con trai của M). V khai nhận sau bữa ăn trưa ngày 05/5/2019 V đi ngủ trong phòng riêng không biết việc T3 đến nhà và làm những gì, đến khi cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét V mới dậy nên không biết gì.

Cùng ngày 05/5/2019 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trọng lượng (BL36-37); Tang vật M giao nộp có khối lượng là 1,28gam Hội đồng nhất trí lấy 0,43gam làm mẫu giám định không hoàn lại; Số còn lại có khối lượng 0,85gam được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng và 01 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành.

Gói nilon màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng thu giữ tại vườn nhà M trong quá trình khám xét có khối lượng 1,47gam (BL41-42), Hội đồng nhất trí lấy toàn bộ đi giám định không hoàn lại; Còn lại 01 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành.

Kết luận giám định số 205/GĐ-KTHS ngày 07/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL40) đã kết luận: *01 (một) mẫu vật thu giữ của Vàng Thị M gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Kết luận giám định số 206/GĐ-KTHS ngày 07/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL45) đã kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng thu giữ tại vườn nhà Vàng Thị M qua quá trình khám xét khẩn cấp ngày 05/5/2019 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Sau khi đưa T3 và M về trụ sở để điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã xét nghiệm chất ma túy đối với T3 và M, kết quả cả T và M đều dương tính với heroine.

Cơ quan điều tra cho T và M đối chất, tuy nhiên M không thừa nhận đã bán ma túy cho T3.

Hành vi của Phan Văn T3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 09/5/2019 với hình thức cảnh cáo.

Đối với người bán ma túy cho M, do M không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ.

Đối với Giàng Văn V, do V ngủ và không biết gì nên không có căn cứ xử lý đối với V.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTP ngày 13/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (BL128-131) đã truy tố Vàng Thị M về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo nghiện, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn cố tình thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vàng Thị M đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106/BLTTHS; Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; Khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; Miễn hình phạt bổ sung; Xử lý vật chứng; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, của Điều tra viên; Của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: 14 giờ 45 phút ngày 05/5/2019 tại gia đình Vàng Thị M (bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu); Vàng Thị M đã có hành vi tàng trữ 1,28gam heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, thì bị kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Điều 249/BLHS quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) ... *Heroine .. có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam.*

...

Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để sử dụng cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh trong quần chúng nhân dân.

[3] Nhân thân bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, từ nhỏ do gia đình đông con nên bị cáo và anh trai Vàng Văn M1 được cho làm con nuôi (không đăng ký theo quy định) và làm giấy khai sinh mang họ của bố nuôi; Mặt khác cơ quan điều tra cũng xác định được bị cáo sinh ra tại Lai Châu chứ không phải sinh ra tại Thái Bình như Bản án trước đây; được đi học hết lớp 02/12, ở nhà làm ruộng, lớn lên xây dựng gia đình. Có nhân thân xấu, Bản án số 11/2007/HSST ngày 24/11/2007 của Toà án nhân dân Tỉnh Lai Châu xử phạt 14 năm tù về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 26/8/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, hiện chấp hành xong các khoản khác của bản án, chưa được xoá án tích; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Khi yêu cầu kiểm tra, bị cáo tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu có thể được coi là đầu thú, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu của bản thân; Ngày 08/7/2019 Cơ quan điều tra có văn bản số 106/CV đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Vàng Thị M vì đã cung cấp thông tin giúp cơ quan điều tra bắt giữ đối tượng Vàng Văn Đ (sinh năm 1981, trú tại bản Lở Thàng 2, xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS đối với bị cáo; Bị cáo có một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS;

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cho gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249/BLHS quy định: *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.* Do đó bị cáo có thể bị áp dụng

hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên bị cáo sinh sống cùng 02 con, chồng hiện đang đi cải tạo tại trại giam Nhà Tù, tài sản sử dụng chung trong gia đình, không có công việc ổn định, thu nhập chủ yếu từ sản xuất nông nghiệp, nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: 1,28gam heroine đã trích gửi đi giám định không hoàn lại 0,43gam còn lại 0,85gam và 01 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành cần tịch thu tiêu hủy.

01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy đen; 01 bật lửa bằng nhựa màu xanh thu giữ của Phan Văn T3, hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 túi vải màu đen; 300.000VNĐ (01 tờ 200.000VNĐ và 02 tờ 50.000VNĐ) thu giữ của Vàng Thị M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

1,47gam heroine thu giữ tại vườn nhà M đã gửi đi giám định không hoàn lại; Còn lại 01 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành. Cơ quan điều tra không xác định được của ai nên ngày 11/6/2019 ra Quyết định khởi tố vụ án Hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ nên không xem xét trong vụ án này.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

[1] Tuyên bố bị cáo **Vàng Thị M** phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

[2] Xử phạt bị cáo **Vàng Thị M** 18 (mười tám) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/5/2019 cho đến ngày 08/5/2019, còn phải thi hành tiếp 17 tháng 26 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[4] Tịch thu: 1,28gam heroine (đã trích gửi đi giám định không hoàn lại 0,43gam còn lại 0,85gam) và 01 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành;

01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy đen; 01 bật lửa bằng nhựa màu xanh thu giữ của Phan Văn Toàn để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 túi vải màu đen; 300.000VNĐ (01 tờ 200.000VNĐ và 02 tờ 50.000VNĐ).

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu. Tình trạng tang vật như biên bản giao giữa Công an và Chi cục THA dân sự thành phố Lai Châu hồi 14 giờ ngày 17/6/2019.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Long